

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2020

Số: 1883/BC-CDKTCN

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI**  
**VÀ VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ NĂM 2020**

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT BÌNH ĐẲNG GIỚI**

**1. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới và thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.**

- Công tác tham mưu, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm về bình đẳng giới; Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong xây dựng chính sách, văn bản

Stt	Số văn bản	Cơ quan ban hành/Cấp ban hành	Ngày ban hành	Nội dung
1	Quyết định số 2277/QĐ-CDKTCN	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	31/12/2019	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020
2	Quyết định số 24/QĐ-CDKTCN	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	07/01/2020	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang
3	Quyết định số 220/QĐ-CDKTCN	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	26/02/2020	Thành lập Ban vì sự nghiệp tiến bộ của Phụ nữ tại trường CDKTCN Nha Trang
4	Quyết định số 762/QĐ-CDKTCN	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	25/5/2020	Quy tắc ứng xử trong trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang
5	Hướng dẫn số 706/HĐ-CDKTCN	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	15/5/2020	Về việc thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với các đối tượng được thụ hưởng, thực hiện chính sách bình đẳng giới tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.
6	Quyết định số 1063/QĐ-CDKTCN	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	20/7/2020	Ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang

7	Quyết định số 1066/QĐ-CDKTCN	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang	13/7/2020	Ban hành Quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang
---	------------------------------	--	-----------	---

## **2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới**

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức bình đẳng giới cho CBVC-NV của Trường đã đạt được những kết quả đáng kể. Thông qua nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới đã giúp cho CBVC-NV thấy rõ nguy cơ, thực trạng của vấn đề bất bình đẳng giới đang ngăn cản sự phát triển của đất nước, từ đó có được nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của bình đẳng giới đối với sự phát triển xã hội, cộng đồng.

Bên cạnh tuyên truyền chính thống thông qua các cuộc họp giao ban, họp toàn trường thì Trường cũng đã tích cực đẩy mạnh công tác truyền thông bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Tổ chức và tham gia hội thi tìm hiểu về giới trong hoạt động sinh hoạt của các tổ nữ công... Các hoạt động này đã góp phần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về giới tới các đơn vị, tới từng CBVC-NV trong toàn trường nhằm nâng cao hiểu biết về giới và bình đẳng giới. Đồng thời vấn đề bình đẳng giới còn được tiến hành lồng ghép trong nhiều hoạt động chuyên đề của từng đơn vị.

Trường luôn nêu cao vai trò của người đứng đầu cơ quan trong công tác cán bộ nữ; chú trọng công tác xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nữ tham gia; thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bình đẳng giới thông qua các cuộc họp, giao ban, các hội nghị có liên quan đến công tác cán bộ nhằm nâng cao nhận thức về công tác cán bộ nữ và vai trò của phụ nữ trong tham chính.

Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch về công tác Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBCPN) của tỉnh, Trường đã chủ động triển khai và phổ biến đến toàn thể CBVC-NV biết và thực hiện. Cùng với sự quan tâm chỉ đạo của Ban VSTBCPN tỉnh, các cấp ủy Đảng, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, các tổ chức đoàn thể và tập thể đội ngũ CBVC-NV nên việc thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới của Trường đã đạt được các kết quả nhất định.

## **3. Công tác quản lý nhà nước về bình đẳng giới**

Số lượng cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm làm công tác bình đẳng giới: nhà trường không có cán bộ chuyên trách làm nhiệm vụ bình đẳng giới. Tuy nhiên các hoạt động được Ban VSTBCPN phối hợp với Công đoàn, Ban nữ công nhà trường kiêm nhiệm lồng ghép tổ chức.

Công tác nâng cao năng lực thực hiện công tác bình đẳng giới: Để phát huy vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nâng cao vị thế của phụ nữ trên mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội; tạo sự đổi mới trong công tác nữ công, phát triển đội ngũ cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, nhà trường thường xuyên cử cán bộ đi tập huấn về công tác bình đẳng giới khi có công văn giúp nhận diện thực trạng và định hướng công tác bình đẳng giới trong giai đoạn hiện nay; những vấn đề cơ bản, chính sách, và các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới. Qua đó, phát huy hiệu quả hoạt động và củng cố, kiện toàn Ban VSTBCPN, Ban nữ công; nâng cao vai trò vị thế

và phát huy khả năng của phụ nữ nhà trường tham gia thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển đào tạo của trường.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới: Nhà trường có Ban Thanh tra nhân dân luôn sẵn sàng tiếp nhận giải quyết khiếu nại tố cáo việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới nếu có.

Công tác nghiên cứu, thống kê, công bố thông tin, số liệu: không.

Kinh phí hoạt động dành cho công tác bình đẳng giới: Kinh phí thường xuyên và kinh phí của tổ chức công đoàn.

Hoạt động hợp tác quốc tế về bình đẳng giới: Nhà trường không có hoạt động hợp tác quốc tế về bình đẳng giới

**II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI** (các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh chủ trì Mục tiêu nào thì báo cáo tình hình thực hiện Mục tiêu đó).

### 1. Mục tiêu 1

a). Các hoạt động giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị

Nhằm giảm sự chênh lệch về vị trí, vai trò, điều kiện, cơ hội phát huy năng lực giữa nữ CBVC so với nam CBVC-NV lĩnh vực chính trị; đồng thời góp phần xây dựng và phát triển vững chắc đội ngũ nữ CBVC đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Hàng năm, Trường tiến hành rà soát, đánh giá đội ngũ CBVC nữ đủ điều kiện để làm căn cứ đề xuất cấp trên xem xét cử đi đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn quy hoạch của cơ quan.

Trường tiếp tục xây dựng đội ngũ CBVC-NV nữ có phẩm chất và năng lực, nâng cao vai trò, vị trí và tăng cường sự tham gia của CBVC-NV nữ trong bộ máy lãnh đạo của cơ quan, đơn vị và tổ chức đảng, đoàn thể. Trường đã thực hiện quy hoạch đội ngũ CBVC-NV nữ vào các vị trí: Đảng ủy Trường, Lãnh đạo Trường, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Trường giai đoạn 2015 – 2020, giai đoạn 2021 – 2026; trên cơ sở quy hoạch, Đảng ủy Trường, Lãnh đạo Trường đã quan tâm đề bạt, bổ nhiệm cán bộ nữ. Quan tâm, giúp đỡ để CBVC nữ phấn đấu và tự nguyện xin gia nhập vào hàng ngũ của Đảng.

b). Kết quả thực hiện chỉ tiêu:

- Số lượng/Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng nhiệm kỳ 2015 – 2020: 2/7 (28,57%)
- Tỷ lệ nữ tham gia đại biểu Quốc hội: không có
- Tỷ lệ nữ tham gia Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021: không có
- Tỷ lệ nữ lãnh đạo chủ chốt tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/huyện/xã: không có
- Đối với các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội: số lượng/tỷ lệ nữ giữ chức vụ chủ chốt

Đảng ủy Trường: 2/7 (28,57%).

Công đoàn trường: 3/7 (42,85%).

c). Khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện

Việc lồng ghép bình đẳng giới trong các quy định của Trường đôi khi còn vướng hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật ở cấp trên, do đó để thực hiện được có hiệu quả tốt

hơn cần có sự thay đổi, lồng ghép từ những quy định trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật.

## **2. Mục tiêu 2**

a). Các hoạt động làm giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động

Thực hiện kế hoạch hàng năm, Trường đã phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các lớp tập huấn, bồi dưỡng sư phạm cho nhà giáo giảng dạy nghề cho lao động nông thôn, trong đó đã thu hút nhiều lượt nhà giáo nữ tham gia. Thông qua các lớp tập huấn, kỹ năng truyền tải các mô hình thực nghiệm của nhà giáo đã giúp người lao động, đặc biệt là nữ giới thay đổi nhận thức canh tác theo hướng thân thiện với môi trường, tiếp xúc với quy trình sản xuất canh tác hiện đại, tạo nền tảng cho sản xuất hàng hóa nông sản theo hướng sạch, hữu cơ, bền vững, tăng thu nhập và hiệu quả kinh tế, tăng cường bình đẳng giới, vai trò, kiến thức, kỹ năng, sự tham gia của người phụ nữ trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm (qua báo cáo kết quả thực hiện đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn).

b). Kết quả thực hiện chỉ tiêu:

Ban hành Hướng dẫn số 706/HĐ-CDKTCN ngày 15/5/2020 về việc thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với các đối tượng được thụ hưởng, thực hiện chính sách bình đẳng giới tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

c). Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện

Kinh phí triển khai cho hoạt động bình đẳng giới còn hạn hẹp nên các hoạt động chưa thực sự nổi bật.

## **3. Mục tiêu 3**

a). Các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Đảm bảo tỉ lệ Nữ bổ nhiệm phó/trưởng đơn vị tăng lên 40%, riêng trưởng đơn vị tăng lên 30%.

Khuyến khích nhiều nữ đăng ký chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Hàng năm, các đơn vị tổ chức đăng ký sáng kiến đảm bảo tỉ lệ nam/nữ ngang bằng nhau phù hợp với tổng số CBVC trong đơn vị.

CBVC nữ vì lý do đi công tác xa; ốm đau bệnh tật với thời gian dài, được cho phép bảo lưu kết quả để tiếp tục nghiên cứu cho năm kế tiếp hoặc gia hạn thêm thời gian nghiên cứu, tùy vào trường hợp cụ thể mà Hiệu trưởng quyết định thời gian gia hạn.

CBVC nữ trong thời gian mang thai và nuôi con nhỏ dưới 24 tháng được phép bảo lưu kết quả để tiếp tục nghiên cứu cho năm kế tiếp hoặc gia hạn thêm thời gian nghiên cứu, Hiệu trưởng quyết định thời gian gia hạn trong thông báo triển khai hàng năm

Nếu nam, nữ có tiêu chí điều kiện tuyển dụng như nhau.

b). Kết quả thực hiện 2 chỉ tiêu của mục tiêu 3 trên địa bàn tỉnh

Ban hành các quy định lồng ghép hoạt động nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực đào tạo

nghe.

c). Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện

Việc lồng ghép bình đẳng giới trong các quy định của Trường đôi khi còn vướng hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật ở cấp trên, do đó để thực hiện được có hiệu quả tốt hơn cần có sự thay đổi, lồng ghép từ những quy định trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật.

#### **4. Mục tiêu 4**

a). Các hoạt động nhằm bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe

Hàng năm trường tổ chức cho nữ giới đi khám phụ khoa định kỳ vào ngày quốc tế phụ nữ 20/10 hoặc 1 dịp nào đó trong năm. Tuy nhiên, trước tình hình của dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp, nhà trường đã hỗ trợ kinh phí để CBVC-NV tự túc thăm khám sức khỏe trong năm 2020.

b). Kết quả thực hiện 4 chỉ tiêu của mục tiêu 4 trên địa bàn tỉnh

Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020 quy định cụ thể mức kinh phí hỗ trợ thăm khám sức khỏe định kỳ.

c). Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện: Kinh phí triển khai cho hoạt động còn hạn hẹp.

#### **5. Mục tiêu 5**

a). Các hoạt động nhằm bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin

Ngoài việc được đào tạo công tác chuyên môn nghiệp vụ, CBVC-NV nữ luôn được đào tạo, tập huấn và tạo điều kiện tham gia vào lĩnh vực văn hóa, thông tin.

Hàng năm, vào các dịp lễ như ngày 08/3 và ngày 20/10; Lãnh đạo Trường, Ban chấp hành công đoàn trường luôn quan tâm, tạo điều kiện cho CBVC-NV nữ tiến hành toạ đàm, tham gia các chuyên tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm.

b). Kết quả thực hiện 2 chỉ tiêu của mục tiêu 5 trên địa bàn tỉnh

Đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020 về nội dung và mức kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động tham quan học; các dịp lễ như ngày 20/10, ngày 8/3; ...

c). Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện: Kinh phí triển khai cho hoạt động còn hạn hẹp.

#### **6. Mục tiêu 6**

a). Các hoạt động bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới

BCH Công đoàn trường thường xuyên phối hợp với Đoàn Thanh niên, tổ nữ công tuyên truyền đến các đoàn viên về công tác xây dựng gia đình văn hóa, trong đó nhấn mạnh tiêu chí bình đẳng giới trong gia đình. Vận động các đoàn viên gương mẫu tham gia xây dựng mô hình các câu lạc bộ (CLB) gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực, thu hút sự tham gia tích cực của nam giới vào các hoạt động này.

Công tác tuyên truyền giáo dục Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật hôn nhân, Pháp lệnh dân số được duy trì thường xuyên; đẩy mạnh việc xây dựng gia đình văn

hóa, trong đó nhấn mạnh việc đẩy mạnh tiêu chí bình đẳng giới trong gia đình; đa dạng hóa các loại hình tuyên truyền để nâng cao nhận thức của nam giới đối với các công việc gia đình như: tổ chức các buổi tọa đàm, các buổi sinh hoạt Ban nữ công ... Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập xây dựng gia đình hạnh phúc” do Hội LHPN Việt Nam phát động và 8 chuẩn mực của phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước.

b). Kết quả thực hiện 2 chỉ tiêu của mục tiêu 6 trên địa bàn tỉnh: Lồng ghép trong các hoạt động của công đoàn.

c). Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện

Trong triển khai thực hiện đôi khi còn vướng hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật ở cấp trên, bởi vậy để thực hiện có hiệu quả cần có sự thay đổi, lồng ghép từ những quy định trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật thì hiệu quả sẽ tốt hơn.

### **7. Mục tiêu 7**

a). Các hoạt động nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới

Các kế hoạch của trường từ nhiều năm qua xác định, phụ nữ có vai trò, vị trí quan trọng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong gia đình và xã hội, do đó phải thực hiện đồng loạt các mục tiêu đã đề ra, trong đó vai trò quản lý Nhà nước về bình đẳng giới là khâu quan trọng và có ý nghĩa đặc biệt. Từ nhận thức đó, trường đều xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch, hoạt động của trường.

b). Kết quả thực hiện 4 chỉ tiêu của mục tiêu 7 trên địa bàn tỉnh

Cùng với việc xây dựng cơ chế, quy chế phối hợp giám sát về thực hiện bình đẳng giới, việc tổ chức học tập chuyên đề về bình đẳng giới cho cán bộ lãnh đạo các đơn vị phải nâng cao hơn nữa về công tác thực hiện bình đẳng giới và các vấn đề liên quan thông qua chương trình chuyên môn, các lớp tập huấn. Thực hiện chủ trương bình đẳng giới mang tính chất lâu dài, do đó công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến và tập huấn kiến thức về giới ... phải được tổ chức thường xuyên để toàn đơn vị thấm nhuần và tự nguyện thực hiện như một trách nhiệm.

c). Khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện: Nhân sự về thực hiện bình đẳng giới chưa có, chủ yếu kiêm nhiệm nên hiệu quả công việc chưa thật sự đạt như mong muốn.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ**

Phối hợp các phòng, đơn vị, đoàn thể trong toàn Trường và Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, chính sách đối với nữ cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện pháp luật bình đẳng giới. Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu tổ chức công đoàn tham gia chỉ đạo, thực hiện như: Chỉ tiêu về ký kết hợp đồng lao động, tuyển dụng lao động nữ, về nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ cho lao động nữ, về đảm bảo Bình đẳng giới trong tiếp cận và hưởng thụ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe,...

Đưa yếu tố bình đẳng giới vào nội dung hoạt động của công đoàn trường, phù hợp với điều kiện và sinh hoạt của CBVC-NV.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong CBVC-NV.



## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CÁC CẤP**

### **❖ Đánh giá chung**

Trong năm qua, công tác bình đẳng giới tiếp tục được Nhà trường quan tâm thực hiện trên cơ sở triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020, Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020 và các văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan của Chính phủ và địa phương.

Với sự quan tâm của Đảng ủy, Lãnh đạo và sự nỗ lực của tập thể CBVC-NV Nhà trường, một số kết quả nổi bật trong công tác bình đẳng giới đạt được như: chế độ, chính sách, quy định về bình đẳng giới tiếp tục được lồng ghép và hoàn thiện nhằm tạo điều kiện và tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong các lĩnh vực của Nhà trường; các hoạt động nhằm tăng tỷ lệ nữ tham gia đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Đến nay, công tác lồng ghép bình đẳng giới vào trong hoạt động chuyên môn của Nhà trường ngày càng đi vào chiều sâu, chất lượng đạt kết quả cụ thể. Hoạt động bình đẳng giới đã góp phần thúc đẩy các mục tiêu về bình đẳng giới theo kế hoạch đề ra trong nhà trường.

### **❖ Đề xuất, kiến nghị đối với các cấp**

Tiếp tục quan tâm hơn nữa công tác đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ nữ CBVC-NV đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo và các cơ quan dân cử, đặc biệt đối với nữ lãnh đạo trẻ, nữ dân tộc thiểu số; đồng thời phát huy vai trò của người đứng đầu trong việc bố trí, phân công công tác đối với nữ CBVC-NV đảm bảo đúng quy định về bình đẳng giới. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Nghiên cứu, phát triển các mô hình cung cấp dịch vụ thúc đẩy bình đẳng giới, trong đó tập trung tăng cường cơ hội có việc làm, bảo đảm thu nhập tối thiểu và giảm nghèo bền vững cho người lao động

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2021**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-ND/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 04/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành Kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 – 2020; Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch số 7157/KH-UBND ngày 13/09/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020, nhằm hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra; đồng thời, tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020; 5 năm thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020, Đề án Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Gắn việc thực hiện các chỉ tiêu của chiến lược, chương trình và đề án nêu trên với việc công nhận, khen thưởng trong các phong trào thi đua của Nhà trường.

2. Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, trong đó chú trọng truyền thông, nâng cao nhận thức và thực hành về bình đẳng giới; tập huấn kiến thức, kỹ năng quản lý, lãnh đạo cho cán bộ nữ tiềm năng nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị, chính quyền các cấp.

3. Đẩy mạnh các tuyên truyền giới thiệu các mô hình thực hiện bình đẳng giới có hiệu quả, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực tại Nhà trường trong thực hiện bình đẳng giới; triển khai các hoạt động thu hút sự tham gia của cán bộ, viên chức, người lao động nam và học sinh, sinh viên nam trong Nhà trường.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến 15/12/2021 với mục tiêu hiệu quả, sáng tạo, tiết kiệm, có sức lan tỏa.

5. Tuyên truyền và triển khai thực hiện những nội dung mới về bình đẳng giới trong Bộ luật Lao động năm 2019 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2021); thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật và kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp của Nhà trường.

6. Xây dựng kế hoạch rà soát vấn đề giới trong các văn bản quy phạm hướng dẫn thi hành luật lao động và thực hiện chế độ, chính sách trong Nhà trường.

7. Lồng ghép khen thưởng, biểu dương kịp thời cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác bình đẳng giới nhân dịp tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết thi đua của Nhà trường.

8. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030”. Tăng cường công tác phối hợp của toàn bộ các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể Nhà trường trong việc xây dựng và đề xuất chính sách liên quan đến vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

9. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp từ các cơ quan, đơn vị để tăng tính bền vững, hiệu quả trong công tác bình đẳng giới.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác bình đẳng giới năm 2020 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang./.

**Nơi nhận :**

- Sở LĐTBXH (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCHC, BVSTBPN.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Mạnh Hùng**